

Số: 57 /NQ-HĐT

Hải Dương, ngày 18 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường
Trường Đại học Hải Dương (sửa đổi, bổ sung)**

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1258/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương; số 378/QĐ-TTg ngày 01/3/2013 về việc đổi tên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương thành Trường Đại học Hải Dương; số 448/QĐ-TTg ngày 27/4/2023 về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Hải Dương vào Trường Đại học Hải Dương;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương: số 2779/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 về việc công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch và các thành viên Hội đồng trường, Trường Đại học Hải Dương, nhiệm kỳ 2020 - 2025; số 1088/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng trường; công nhận chức danh Chủ tịch Hội đồng trường và kiện toàn bổ sung thành viên Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐT ngày 18/12/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐT ngày 16/6/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hải Dương;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐT ngày 18/8/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương về Kỳ họp thứ XIV của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ kết quả biểu quyết tại kỳ họp thứ XIV ngày 17/8/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương” sửa đổi, bổ sung.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương, nhiệm kỳ 2020 - 2025, thông qua tại kỳ họp thứ XIV ngày 17 tháng 8 năm 2023, thay

thể Nghị quyết số 02/NQ-HĐT ngày 18/12/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các thành viên Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./. *ph*

Nơi nhận :

- UBND tỉnh Hải Dương (để báo cáo);
- Đảng ủy (để báo cáo);
- Hội đồng Trường;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị trong Trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, HDT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Vũ Đức Lễ



Hải Dương, ngày 18 tháng 8 năm 2023

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương (Sửa đổi, bổ sung)

(Kèm theo Nghị quyết số: 57/NQ-HĐT ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương)

CHƯƠNG 1. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương; mối quan hệ công tác giữa Hội đồng Trường và Đảng ủy; giữa Hội đồng Trường và Hiệu trưởng; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tên gọi, chức năng của Hội đồng Trường

1. Tên gọi: Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương, gọi tắt là Hội đồng Trường (viết tắt là HĐT).

Tên tiếng Anh: Haiduong University Board of Trustees.

2. HĐT là một tổ chức quản trị, thực hiện quyền đại diện của chủ sở hữu và các bên có lợi ích liên quan.

CHƯƠNG 2. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Trường

HĐT có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Giáo dục đại học hiện hành, cụ thể như sau:

1. Quyết định về chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và kế hoạch hoạt động hàng năm của Trường Đại học Hải Dương (sau đây gọi tắt là Trường); chủ trương phát triển Trường thành đại học hoặc việc sáp nhập với trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp khác.

2. Ban hành các văn bản của Trường, bao gồm: Quy chế tổ chức và hoạt động; Quy chế tài chính; Quy chế dân chủ cơ sở, phù hợp với quy định của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 và quy định của pháp luật.

3. Quyết định phương hướng tuyển sinh, mở ngành, đào tạo, liên kết đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế; chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục đại học, hợp tác giữa Trường với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

4. Quyết định về cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động, thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị của Trường (cấp bộ môn trực thuộc Trường và trung tâm trở lên) trên cơ sở đề xuất của Hiệu trưởng; ban hành danh mục vị trí việc làm, tiêu chuẩn và điều kiện làm việc của từng vị trí; quy định về chủ trương tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, giảng viên, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

5. Quyết định và trình cơ quan quản lý có thẩm quyền ra quyết định công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm Hiệu trưởng; bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Phó Hiệu trưởng Trường trên cơ sở đề xuất của Hiệu trưởng; việc quyết định các chức danh quản lý khác do quy chế tổ chức và hoạt động của Trường quy định; tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động hằng năm của Chủ tịch HĐT, Hiệu trưởng; lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch HĐT, Hiệu trưởng vào giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất khi có trên 50% số thành viên HĐT yêu cầu.

6. Quyết định chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư phát triển Trường; chính sách học phí, hỗ trợ người học; phê duyệt kế hoạch tài chính; thông qua báo cáo tài chính hằng năm, báo cáo quyết toán kinh phí đối với các nguồn thu hợp pháp của Trường.

7. Quyết định chủ trương đầu tư và sử dụng tài sản có giá trị lớn thuộc thẩm quyền của Trường; quyết định chính sách tiền lương, thưởng, quyền lợi khác của chức danh lãnh đạo, quản lý Trường theo kết quả, hiệu quả công việc và vấn đề khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

8. Giám sát việc thực hiện quyết nghị của HĐT, việc tuân thủ pháp luật, thực hiện giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Trường; báo cáo hàng năm trước hội nghị toàn thể của Trường về kết quả giám sát và kết quả hoạt động của HĐT.

9. Tuân thủ pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan quản lý có thẩm quyền và các bên liên quan về các quyết nghị của HĐT; thực hiện công khai, minh bạch thông tin, chế độ báo cáo; chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện trách nhiệm giải trình trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của HĐT; chịu sự giám sát của xã hội, cá nhân và tổ chức trong Trường.

10. Thực hiện quy trình bổ sung, miễn nhiệm hoặc thay thế các thành viên của HĐT, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

11. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn khác được quy định trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

Điều 4. Số lượng, cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng Trường

1. Việc thành lập HĐT và bổ nhiệm Chủ tịch HĐT được thực hiện theo Điều 16 của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 và Điều 7 của Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019.

2. Số lượng thành viên HĐT phải là số lẻ, từ 15 - 25 người. HĐT có Chủ tịch hội đồng, Thư ký hội đồng và các thành viên hội đồng.

3. Thành viên HĐT Trường Đại học Hải Dương gồm các thành viên trong Trường và các thành viên ngoài Trường.

a) Thành viên trong Trường: gồm thành viên đương nhiên và thành viên bầu.

- Thành viên đương nhiên bao gồm: Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn Trường, đại diện Ban chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường là người học.

- Thành viên bầu (bởi hội nghị đại biểu của Trường) bao gồm đại diện giảng viên chiếm tỷ lệ tối thiểu là 25% tổng số thành viên của HĐT; đại diện viên chức và người lao động.

b) Thành viên ngoài Trường chiếm tỷ lệ tối thiểu 30% tổng số thành viên của HĐT, bao gồm đại diện của cơ quan quản lý có thẩm quyền; đại diện của cộng đồng xã hội do hội nghị đại biểu của Trường bầu bao gồm nhà lãnh đạo, nhà quản lý, nhà giáo dục, nhà văn hóa, nhà khoa học, doanh nhân, cựu sinh viên, đại diện đơn vị sử dụng lao động. Thành viên ngoài Trường không được là người có quan hệ bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột với các thành viên khác trong HĐT.

4. HĐT gồm bốn (04) Ban chuyên môn, được quy định cụ thể tại Điều 9 của Quy chế này.

5. HĐT có nhiệm kỳ năm (05) năm. Trong trường hợp có thành viên được bầu bổ sung thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐT.

Điều 5. Tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng Trường

1. Chủ tịch HĐT (đồng thời là Bí thư Đảng ủy) là người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, uy tín, có kinh nghiệm quản lý giáo dục đại học, có trình độ tiến sĩ, có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ và có độ tuổi đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐT theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch HĐT được bầu trong số các thành viên của HĐT theo nguyên tắc đa số, bỏ phiếu kín và được UBND Tỉnh ra quyết định công nhận; trường hợp thành viên ngoài Trường trúng cử Chủ tịch HĐT thì phải trở thành cán bộ cơ hữu của Trường.

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch HĐT theo nhiệm kỳ của HĐT và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tiếp.

4. Chủ tịch HĐT là người đứng đầu của HĐT, làm việc theo chế độ chuyên trách, không kiêm nhiệm các chức vụ quản lý trong Trường.

5. Chủ tịch HĐT chỉ đạo và điều hành các hoạt động của HĐT, bao gồm:

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của HĐT theo Điều 3 của Quy chế này

b) Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của HĐT

c) Tổ chức xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐT

d) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên của HĐT

e) Quyết định về chương trình nghị sự, chỉ đạo tổ chức và chủ trì các cuộc họp HĐT

f) Triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐT.

- g) Ký các văn bản, quyết nghị của HĐT
- 6. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Thư ký HĐT theo quyết nghị của HĐT.
- 7. Chủ tịch HĐT cùng với Hiệu trưởng thống nhất thời gian các kỳ họp HĐT định kỳ hoặc họp bất thường.
- 8. Chủ tịch HĐT có quyền tham dự họp giao ban định kỳ của Trường.
- 9. Chủ tịch HĐT tham gia các hoạt động đối nội và đối ngoại của Trường theo lời mời của Hiệu trưởng.
- 10. Chủ tịch HĐT là thành viên của tập thể lãnh đạo Trường, Chủ tịch HĐT có thể tham dự hoặc ủy quyền các thành viên trong HĐT tham dự các cuộc họp của các hội đồng tư vấn và hội đồng chuyên môn khác khi thấy cần thiết, để nắm bắt thông tin và tình hình của Nhà trường.
- 11. Chủ tịch HĐT sử dụng con dấu và bộ máy của Trường trong phạm vi thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của HĐT.

Điều 6. Thư ký Hội đồng Trường

- 1. Thư ký HĐT do Chủ tịch HĐT giới thiệu trong số thành viên HĐT và bổ nhiệm khi được HĐT biểu quyết với trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của HĐT đồng ý.
- 2. Thư ký HĐT làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng chế độ phụ cấp chức vụ theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.
- 3. Nhiệm vụ của Thư ký HĐT:
 - a) Tổng hợp thông tin về hoạt động của Trường báo cáo Chủ tịch HĐT; chuẩn bị chương trình nghị sự, nội dung, tài liệu, gửi giấy mời họp và làm thư ký các cuộc họp của HĐT; xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của HĐT;
 - b) Phối hợp với các ban hoặc đơn vị của Trường để cùng triển khai các nhiệm vụ được nêu tại Điểm a của Khoản này;
 - c) Chuẩn bị các báo cáo, giải trình với cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của HĐT;
 - d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐT giao.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng Trường

- 1. Các thành viên của HĐT làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
- 2. Các thành viên của HĐT có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:
 - a) Tham gia đóng góp ý kiến và cho ý kiến biểu quyết các quyết nghị của HĐT tại các phiên họp của HĐT hoặc qua văn bản do Thường trực HĐT gửi đến (nếu có) giữa hai kỳ họp; theo dõi việc thực hiện các quyết nghị của HĐT; đề xuất ý kiến về các hoạt động của Trường; thực hiện các nhiệm vụ do HĐT phân công.
 - b) Đề xuất sáng kiến, ý tưởng, hoặc trình đề án, kế hoạch góp phần xây dựng và phát triển Trường.

3. Các thành viên HĐT có ý kiến khác với quyết nghị của HĐT có quyền bảo lưu ý kiến và được ghi vào biên bản phiên họp, nhưng không được phát ngôn hoặc làm trái với quyết nghị đã được thông qua.

4. Chủ tịch HĐT được hưởng phụ cấp chức vụ cao nhất trong danh mục phụ cấp chức vụ của Trường. Các thành viên HĐT được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường và chế độ làm việc đối với cán bộ, giảng viên Trường.

Điều 8: Thường trực Hội đồng Trường

1. Thường trực HĐT gồm 07 thành viên: Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐT, Phó Bí thư Đảng ủy - Hiệu trưởng, Thư ký HĐT, Trưởng bốn ban của HĐT. Danh sách thành viên Thường trực HĐT được HĐT biểu quyết thông qua, Chủ tịch HĐT thay mặt HĐT quyết định ban hành.

2. Thường trực HĐT có chức năng, nhiệm vụ giúp HĐT chuẩn bị, tổ chức, đảm bảo duy trì các hoạt động thường xuyên và đột xuất của HĐT giữa các kỳ họp của HĐT. Thường trực HĐT được quyền quyết định những công việc khẩn cấp của Trường khi có sự ủy quyền bằng văn bản của tất cả các thành viên HĐT.

3. Thường trực HĐT được đảm bảo các điều kiện làm việc cần thiết theo chế độ quy định để thực hiện nhiệm vụ được quy định trong Quy chế này.

Điều 9. Các Ban chuyên môn của Hội đồng Trường

1. HĐT gồm bốn (04) ban chuyên môn: Ban Đào tạo và Bảo đảm chất lượng; Ban Tổ chức nhân sự và Pháp chế; Ban Khoa học, Hợp tác và Truyền thông; Ban Tài chính và Cơ sở vật chất. Chủ tịch HĐT, Hiệu trưởng, Thư ký HĐT không tham gia các ban.

2. Mỗi Ban có từ 03 - 07 thành viên của HĐT. Mỗi Ban có một Trưởng ban, một Phó ban để điều hành thực hiện nhiệm vụ của Ban, do Chủ tịch HĐT giới thiệu trong ban và HĐT thống nhất thông qua. Chủ tịch HĐT thay mặt HĐT ký quyết nghị ban hành.

3. HĐT có thể xem xét miễn nhiệm thành viên ban chuyên môn khi chưa kết thúc nhiệm kỳ.

4. Ban chuyên môn hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, giải quyết công việc có liên quan, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phạm vi, trách nhiệm, thẩm quyền của ban theo Quy chế này.

5. Các thành viên Ban chuyên môn chịu trách nhiệm tập thể về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước HĐT, Thường trực HĐT; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.

6. Đề cao sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong mọi hoạt động của các ban và các thành viên.

7. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Ban:

a) Các Ban chuyên môn có trách nhiệm đề xuất, tham mưu cho HĐT theo lĩnh vực chuyên môn nhằm xây dựng phát triển trường.

b) Thẩm định các chương trình, đề án, tờ trình của Hiệu trưởng trước khi đưa ra lấy ý kiến toàn thể HĐT.

c) Giám sát việc thực hiện các quyết nghị của HĐT theo lĩnh vực chuyên môn.

d) Giám sát hoạt động của Trường theo nghị quyết của HĐT và theo lĩnh vực chuyên môn của từng Ban.

e) Phối hợp với Thư ký HĐT chuẩn bị nội dung họp HĐT có liên quan đến nhiệm vụ của Ban.

g) Thực hiện các hoạt động khác do HĐT phân công theo lĩnh vực chuyên môn của từng Ban.

8. Trách nhiệm của Trưởng Ban

a) Phụ trách chung, chỉ đạo, điều hành công việc của Ban và chịu trách nhiệm trước HĐ, Thường trực HĐT về mọi hoạt động của Ban.

b) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ khi được HĐT, Thường trực HĐT giao.

c) Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ của Ban.

9. Trách nhiệm của Phó trưởng Ban

a) Giúp Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp các hoạt động của Ban và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về các hoạt động được giao.

b) Thay mặt Trưởng Ban chủ trì, điều hành hoạt động khi Trưởng Ban vắng mặt hoặc được Trưởng Ban ủy quyền.

c) Tham mưu cho Trưởng Ban các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban.

d) Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban.

CHƯƠNG 3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỞNG

Điều 10. Nguyên tắc chung

1. HĐT là cơ quan lãnh đạo, hoạt động theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

2. Trường hợp Chủ tịch HĐT vắng mặt từ ba (03) tháng trở lên và có lý do chính đáng thì ủy quyền bằng văn bản cho một (01) người trong số các thành viên của HĐT đảm nhận trách nhiệm của Chủ tịch HĐT. Văn bản ủy quyền được gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo công khai. Thời gian ủy quyền không quá sáu (06) tháng.

Điều 11. Họp Hội đồng Trường

1. HĐT họp thường kỳ ba (03) tháng một lần và họp bất thường khi có đề nghị bằng văn bản của trên 50% tổng số thành viên HĐT hoặc có đề nghị của Hiệu trưởng hoặc của Chủ tịch HĐT.

2. Thường trực HĐT họp theo yêu cầu công việc.

3. Thư ký HĐT có trách nhiệm cung cấp tài liệu liên quan đến cuộc họp định kỳ của HĐT muộn nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc họp để các thành viên nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến thảo luận và quyết nghị.

4. Các đề xuất của Hiệu trưởng muốn trình xin ý kiến HĐT cần gửi đến Thư ký HĐT ít nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày họp để các Ban đủ thời gian thẩm định và gửi đến các thành viên HĐT trước kỳ họp.

5. Hiệu trưởng có thể ủy quyền cho Phó Hiệu trưởng, CB quản lý các đơn vị (nếu là thành viên HĐT) đọc tờ trình, hoặc báo cáo nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách, tại kỳ họp của HĐT.

Điều 12. Quyết nghị của Hội đồng Trường

1. Tại mỗi kỳ họp, HĐT phải thông qua quyết nghị chung về những vấn đề HĐT thảo luận trong phạm vi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Quyết nghị của HĐT chỉ có hiệu lực khi có trên 50% tổng số thành viên HĐT nhất trí thông qua. Trường hợp số phiếu hoặc ý kiến biểu quyết ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch HĐT. Chủ tịch HĐT căn cứ vào quyết nghị chung để ban hành văn bản chỉ đạo theo thẩm quyền.

2. Quyết nghị của HĐT được thông qua bằng một trong ba hình thức dưới đây:

- Bỏ phiếu kín tại cuộc họp.
- Biểu quyết bằng hình thức giơ tay tại cuộc họp.
- Lấy ý kiến bằng văn bản.

Lấy ý kiến bằng văn bản thực hiện theo quy định sau:

- Thư ký HĐT thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐT theo sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐT.

+ Theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐT, Thư ký HĐT chuẩn bị tài liệu, phiếu xin ý kiến thành viên HĐT và triển khai thực hiện lấy ý kiến HĐT (tài liệu được gửi qua fax hoặc email, hoặc chuyển trực tiếp). Trường hợp thành viên HĐT cho ý kiến qua thư điện tử thì phải chụp hoặc quét văn bản gốc và gửi đính kèm, đồng thời văn bản gốc đó phải chuyển cho HĐT qua thư hoặc trong lần họp gần nhất để lưu trữ. Thời gian nhận ý kiến bằng văn bản do Thường trực HĐT quyết định nhưng không kéo dài quá năm (05) ngày làm việc tính từ ngày lấy ý kiến.

+ Phiếu xin ý kiến thành viên HĐT, Biên bản tổng hợp ý kiến của các thành viên HĐT được lấy số và lưu tại Văn thư của Trường.

3. Quyết nghị của HĐT được gửi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đến các thành viên HĐT, các đơn vị, cá nhân liên quan trong Trường muộn nhất năm (05) ngày làm việc kể từ ngày được HĐT thông qua.

Điều 13. Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động của Hội đồng Trường

1. HĐT sử dụng cơ sở vật chất, con dấu và bộ máy tổ chức của Nhà trường để triển khai các công việc của HĐT.
2. Kinh phí hoạt động thường xuyên, cơ sở vật chất, các trang thiết bị và phương tiện làm việc, đi lại,... thực hiện theo quy định của Nhà nước và Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường và được bố trí từ kinh phí hoạt động của Trường.
3. Phụ cấp của Chủ tịch Hội đồng trường, Thư ký và phụ cấp trách nhiệm của các thành viên HĐT được tính trong kinh phí hoạt động của Trường.

Điều 14. Miễn nhiệm, thay thế Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Trường

1. HĐT có trách nhiệm xem xét việc miễn nhiệm, thay thế Chủ tịch và thành viên HĐT và gửi hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Hồ sơ gồm tờ trình nêu rõ lý do miễn nhiệm, thay thế cùng các văn bản và minh chứng liên quan.
2. Chủ tịch và thành viên của HĐT được hoặc bị miễn nhiệm, thay thế nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: có đề nghị bằng văn bản của cá nhân xin thôi tham gia HĐT; bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; không đủ sức khỏe để đảm nhiệm công việc được giao; đã phải nghỉ làm việc để điều trị quá sáu (06) tháng mà khả năng lao động chưa hồi phục; đang chấp hành bản án của tòa án; bị cơ quan có thẩm quyền quản lý nhân sự quyết định kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; có trên 50% tổng số thành viên của HĐT kiến nghị bằng văn bản đề nghị miễn nhiệm; có các vi phạm khác đã quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.
3. Thủ tục thay thế, miễn nhiệm Chủ tịch và thành viên HĐT được thực hiện theo Điều 7 của Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019, theo quy định của pháp luật hiện hành và quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

Điều 15. Thủ tục Hội đồng trường quyết định các chức danh quản lý của Trường Đại học Hải Dương

1. Thủ tục HĐT quyết định nhân sự Hiệu trưởng, việc quyết định chức danh quản lý khác của trường đại học trong quy trình bổ nhiệm nhân sự; căn cứ và thủ tục đề xuất bãi nhiệm, miễn nhiệm Hiệu trưởng; số lượng cán bộ quản lý cấp phó; thời gian tối đa giữ chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và chức danh quản lý khác của trường được thực hiện theo các quy định của Đảng và pháp luật hiện hành, được cụ thể hóa trong quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.
2. Thời hạn bổ nhiệm, thủ tục quyết định nhân sự phó hiệu trưởng và các chức danh quản lý khác của Trường, thủ tục thay thế, miễn nhiệm phó hiệu trưởng và các chức danh quản lý khác của Trường được thực hiện theo các quy định của Đảng, pháp luật hiện hành và quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

Điều 16. Quản lý văn bản, tài liệu của Hội đồng Trường

1. Văn bản do cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi đến HĐT được Thư ký HĐT tập hợp, báo cáo, đề xuất Chủ tịch HĐT chỉ đạo giải quyết.
2. Văn bản của HĐT gửi đến các đơn vị, cá nhân và các quyết nghị của HĐT, ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐT do Thư ký HĐT dự thảo trình Chủ tịch thay mặt HĐT ký.
3. Tất cả văn bản, tài liệu liên quan đến hoạt động của HĐT đều phải được đăng ký, quản lý, lưu trữ theo quy định của Nhà nước.

Điều 17. Chế độ thông tin của Hội đồng Trường

1. Nhận văn bản liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, Câu lạc bộ Chủ tịch HĐT, ... của Trường trong chỉ đạo, lãnh đạo các lĩnh vực liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của HĐT.
2. Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, trưởng các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin cần thiết khi HĐT yêu cầu.
3. HĐT có thể tổ chức hoặc cử người tham gia các buổi tọa đàm, hội thảo, thông tin giải đáp, lắng nghe các ý kiến của lãnh đạo Trường, cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và sinh viên, học viên trong Trường.
4. Các thành viên Hội đồng trường không tự ý phát ngôn nhân danh HĐT và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về phát ngôn của mình khi chưa được sự thống nhất đồng ý của HĐT.

CHƯƠNG 4. MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 18. Quan hệ giữa Hội đồng Trường và Đảng ủy

Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo HĐT thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đảng ủy thông qua cho ý kiến về chiến lược, kế hoạch, chương trình ngắn, trung, dài hạn, chủ trương và chính sách phát triển, nhiệm vụ trọng tâm của Trường. Đảng ủy tôn trọng và tạo điều kiện cho HĐT phát huy quyền hạn, chức năng và trách nhiệm của mình nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của HĐT và nhà trường. Đảng ủy kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của HĐT.

HĐT có trách nhiệm báo cáo Đảng ủy việc thực hiện kế hoạch ngắn, trung hạn, dài hạn về phát triển Trường; báo cáo Đảng ủy công tác chỉ đạo, điều hành, kết quả hoạt động hàng năm, nhiệm kỳ của HĐT.

Điều 19. Quan hệ giữa Hội đồng Trường và Hiệu trưởng, quan hệ giữa Hội đồng trường và các tổ chức Đoàn thể

1. Quan hệ giữa Chủ tịch HĐT và Hiệu trưởng là mối quan hệ phối hợp công tác, thực hiện theo quy định của pháp luật và các văn bản có liên quan nhằm hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao.

2. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện các quyết nghị của HĐT; trong trường hợp không nhất trí với quyết nghị, Hiệu trưởng kịp thời báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

3. Hiệu trưởng có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho HĐT thực hiện nhiệm vụ; báo cáo tình hình và kế hoạch hoạt động của Trường tại các cuộc họp của HĐT; chỉ đạo các đơn vị chức năng cung cấp thông tin cho HĐT khi có yêu cầu; cung cấp các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí và tổ chức, nhân sự để HĐT hoạt động ổn định; chịu trách nhiệm báo cáo trước HĐT kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng, công tác quản lý tài chính, tài sản của Nhà trường; thực hiện trách nhiệm giải trình trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

4. HĐT thông qua Hiệu trưởng và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể của Trường với tư cách là thành viên HĐT, kiểm tra, đôn đốc, giám sát các tổ chức đoàn thể của Nhà trường thực hiện những quyết nghị đã được HĐT thông qua.

CHƯƠNG 5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Các thành viên Hội đồng Trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ Quy chế này.

2. Hội đồng trường thực hiện kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của Trường nhằm đảm bảo theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

Điều 21. Hiệu lực, sửa đổi bổ sung Quy chế

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình hoạt động nếu có nội dung nào chưa phù hợp, HĐT sẽ xem xét, quyết định chỉnh sửa, bổ sung Quy chế.